ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔ TÔ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔ TÔ
Ký bởi: Ủy ban Nhân dân huyện Cô Tô
Email: ubndct@quangninh.gov.vn
Cơ quan: Huyện Cô Tô, Tỉnh Quảng Ninh
Thời gian ký: 07.03.2017

Số: 248 /QĐ-UBND

Cô Tô, ngày 06 tháng 3 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan đơn vị trong công tác kiểm tra xử lý vi phạm trong trật tự xây dựng trật tự đô thị, trật tự công cộng và quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn huyện Cô Tô

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÔ TÔ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ số 23/2008/QH12 ngày 13/11/2008;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 180/2007/ND-CP ngày 07 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ "Về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật xây dựng về xử lý vi phạm trật tự xây dựng đô thị";

Căn cứ Nghị định số 121/2013/ND-CP ngày 10 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ Quy định xử phạt hành chính trong hoạt động xây dựng; kinh doanh bất động sản; khai thác, sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật; quản lý phát triển nhà và công sở;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/ND-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 102/2014/ND-CP ngày 10 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ "Về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai";

Căn cứ Nghị định số 46/2016/ND-CP ngày 26/5/2016 của Chính phủ "Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông dường bộ và dường sắt"

Căn cứ Công văn số 8641/UBND - XD1 ngày 30/12/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh "Về việc tiếp tục chấn chỉnh nâng cao chất lượng công tác quản lý đô thị trên dịa bàn tỉnh năm 2017 và những năm tiếp theo"; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 04/01/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Cô Tô thực hiện chủ đề công

tác năm 2017 về " Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; xây dựng nếp sống văn hóa, văn minh";

Xét đề nghị của Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường huyện Cô Tô tại Tờ trình số: 05/TTr-ĐKTTTĐT&MT ngày 01 tháng 03 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng và quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn huyện Cô Tô.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân huyện; Thủ trưởng các phòng ban, ngành, đơn vị có liên quan; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận
- UBND tỉnh; (b/c)
- TTr:HU-HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hoàng Bá Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CÔ TÔ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cô Tô, ngày 06 tháng 3 năm 2017

QUY CHẾ
Phối hợp và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong công tác kiểm tra xử lý vi phạm trong trật tự xây dựng trật tự đô thị, trật tự công cộng và quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn huyện Cô Tô

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 248 /QĐ-UBND ngày 06 tháng 3 năm 2017)

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về trách nhiệm, trình tự, cánh thức phối hợp giữa các phòng ban, đơn vị với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, trong công tác phối hợp kiểm tra và xử lý hành vi vi phạm trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng và quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn huyện Cô Tô.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến lĩnh vực trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng và quản lý đất đai trên địa bàn huyện.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm mối quan hệ chặt chẽ giữ các phòng, ban, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong các lĩnh vực trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng và quản lý, sử dụng đất đai đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động kiểm tra, xử lý, kiến nghị xử lý đối với các hành vi vi phạm trong lĩnh vực trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng và quản lý, sử dụng đất đai theo quy định của pháp luật.

2. Việc phối hợp kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm về trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng và vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai đặt dưới sự chỉ đạo điều hành của Ủy ban nhân dân huyện trên cơ sở chức năng nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng ban, đơn vị và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo quy định của pháp luật và các quy định tại Quy chế này, bảo đảm sự thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ. Trong quá trình phối hợp thực hiện không làm giảm vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền và không cản trở công việc của mỗi cơ quan, đơn vị.

3. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong từng lĩnh vực và vai trò trách nhiệm của các phòng ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong công tác phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm, không né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

4. Việc phát hiện, cung cấp thông tin, tài liệu phản ánh và thiết lập hồ sơ xử lý các hành vi vi phạm phải nhanh chóng, kịp thời, chính xác, tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc xử lý và đề xuất xử lý vi phạm phải cương quyết, chính xác, kịp thời, đúng thẩm quyền.

5. Những vướng mắc phát sinh trong quá trình phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm phải được thảo luận, thống nhất giải quyết theo quy định của pháp luật và yêu cầu nhiệm vụ công việc. Trường hợp không thống nhất được hướng giải quyết phải kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

CHƯƠNG II
NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Quy định về trách nhiệm.

1. Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường là đầu mối tiếp nhận thông tin, hồ sơ liên quan đến các hành vi vi phạm trong lĩnh vực trật tự xây dựng, trật tự đô thị. Thiết lập hồ sơ, đề xuất xử lý các vi phạm thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trong việc tổ chức kiểm tra, phát hiện, xử lý vi phạm trong hoạt động xây dựng, trật tự đô thị.

2. Phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp là đầu mối tiếp nhận thông tin, hồ sơ liên quan đến các hành vi vi phạm trong lĩnh vực quản lý, sử dụng đất đai. Thiết lập hồ sơ, đề xuất xử lý các vi phạm thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện trong việc tổ chức kiểm tra, phát hiện xử lý vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn huyện.

3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng và quản lý, sử dụng đất đai thuộc địa bàn quản lý.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát các hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng và quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn thuộc thẩm quyền. Chủ trì thiết lập hồ sơ và xử lý các vi phạm theo quy định và theo thẩm quyền.
- Chủ động kiểm tra và phối hợp với Phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp, Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường thiết lập hồ sơ, đề xuất xử lý các vi phạm thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 5. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong kiểm tra phối hợp xử lý vi phạm trật tự xây dựng

1. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn.

a). *Chỉ đạo* bộ phận chuyên môn kiểm tra thường xuyên; chủ động phối hợp với Phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp; Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường kiểm tra, giám sát tình hình xây dựng và xử lý kịp thời các vi phạm trên địa bàn quản lý. Khi phát hiện hành vi vi phạm trật tự xây dựng phải thông tin và phối hợp ngay với Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường; Phòng Tài nguyên –

Môi trường và Nông nghiệp để thiết lập hồ sơ xử lý vi phạm và đề xuất xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

- Trong thời hạn 24 giờ kể từ khi phát hiện ra vi phạm hoặc nhận được biên bản vi phạm và yêu cầu ngừng thi công, văn bản kiến nghị của Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường phải ban hành kịp thời Quyết định đình chỉ thi công xây dựng. Trong thời hạn 24 giờ tiếp theo phải giao Quyết định đến chủ đầu tư có công trình (bộ phận công trình) xây dựng vi phạm đồng thời gửi đến Phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp; Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường để phối hợp đôn đốc, giám sát việc thực hiện quyết định đình chỉ.

- Trong thời gian 24 giờ kể từ thời điểm giao quyết định đình chỉ thi công đến chủ đầu tư mà chủ thể các trường hợp vi phạm không chấp hành ngừng thi công xây dựng, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nơi có công trình vi phạm phải chỉ đạo và tổ chức lực lượng gồm Công an các xã, thị trấn, Ban bảo vệ dân phố, Đội an ninh trật tự….cấm các phương tiện vận chuyển vật tư, vật liệu, công nhân vào thi công công trình.

b). Đối với những vi phạm thuộc thẩm quyền sau khi thực hiện các quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này, các chủ thể vi phạm không chấp hành trong thời gian không quá 04 ngày kể từ ngày ban hành quyết định đình chỉ thi công, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thiết lập biên bản vi phạm hành chính và ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

c). Đối với những vi phạm vượt quá thẩm quyền, sau khi thực hiện các quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này trong thời hạn không quá 04 ngày kể từ khi ban hành quyết định đình chỉ thi công, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn phối hợp với Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường, Phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp thiết lập đầy đủ hồ sơ theo quy định báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết.

d). Đối với trường hợp phải tổ chức cưỡng chế, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện để tổ chức cưỡng chế phá dỡ công trình, bộ phận công trình vi phạm theo quy định hiện hành.

2. Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường.

a). Trực tiếp tổ chức kiểm tra, giám sát, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kiểm tra, giám sát các hoạt động xây dựng trên địa bàn huyện, kịp thời phát hiện các vi phạm.

b). Khi phát hiện các vi phạm về trật tự xây dựng, có trách nhiệm thông tin ngay cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để phối hợp kiểm tra thực tế, lập biên bản vi phạm và yêu cầu ngừng thi công xây dựng công trình và gửi ngay biên bản vi phạm và yêu cầu ngừng thi công xây dựng công trình, văn bản đề nghị xử lý đến Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nơi xảy ra vi phạm để Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn ban hành kịp thời Quyết định đình chỉ thi công xây dựng công trinh vi phạm đồng thời đôn đốc xử lý vi phạm theo quy định và theo thẩm quyền.

c). Trong trường hợp sau 48 giờ vi phạm vẫn tiếp diễn hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn không thực hiện các biện pháp nêu ở Khoản 1, Điều này,

Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường thiết lập hồ sơ vi phạm hành chính đồng thời có văn bản báo cáo diễn biến vụ việc và đề xuất biện pháp xử lý đến Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét trách nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn không ban hành kịp thời các quyết định và không có biện pháp xử lý để vi phạm tiếp tục tái diễn.

d). Đối với những vi phạm thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn có trách nhiệm hướng dẫn và phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để kiểm tra, thiết lập hồ sơ vi phạm, xử lý vi phạm.

3. Phòng Tài nguyên-Môi trường và Nông nghiệp.

a). Niêm yết công khai các điều kiện, thủ tục hành chính, quy trình, thời gian cấp giấy phép xây dựng tại nơi tiếp nhận hồ sơ. Phân công cán bộ phụ trách hướng dẫn cho các tổ chức, hộ gia đình cá nhân thiết lập hồ sơ xin cấp phép xây dựng. Tổ chức thẩm định và thực hiện quy trình cấp mới, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn giấy phép xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét quyết định cấp.

b). Phân công cán bộ phụ trách xây dựng phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường phối hợp quản lý hoạt động xây dựng đối với các công trình xây dựng đã được cấp phép (gồm cả công trình do Sở Xây dựng cấp phép).

c). Khi nhận được thông tin về vi phạm trật tự xây dựng phải cử các bộ phụ trách về xây dựng phối hợp với Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kiểm tra hiện trạng công trình vi phạm đồng thời đề xuất hướng xử lý vi phạm theo thẩm quyền. Trong trường hợp thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm phối hợp với Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn đề xuất hướng xử lý và tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xử lý theo thẩm quyền.

Điều 6. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong kiểm tra phối hợp xử lý vi phạm quản lý, sử dụng đất đai.

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

a). Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về quản lý, sử dụng đất đai trên địa bàn theo quy định của pháp luật. Phân công lãnh đạo Ủy ban nhân dân, công chức chuyên môn thường xuyên kiểm tra, nắm bắt tình hình, kịp thời phát hiện và xử lý những vi phạm về đất đai trên địa bàn quản lý.

b). Khi phát hiện hoặc nhận được thông tin, thông báo có trường hợp vi phạm pháp luật về quản lý và sử dụng đất đai cần chủ trì và phối hợp ngay với Phòng Tài nguyên-Môi trường và Nông nghiệp, Văn phòng Đăng ký Quyền sử dụng đất, Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường để kiểm tra, đối soát với các hồ sơ về đất đai (nếu có) tiến hành thiết lập hồ sơ và xử lý vi phạm theo quy định đồng thời báo cáo ngay Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện. Đối với những hành vi vi phạm thuộc thẩm quyền trong thời gian 03 ngày (kể từ ngày phát hiện hành vi vi phạm) phải ban hành kịp thời Quyết định xử lý vi phạm hành chính, buộc khắc phục hậu quả và báo cáo

kết quả về Phòng Tài nguyên Môi trường và Nông nghiệp huyện để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định.

c). Đối với những vi phạm vượt thẩm quyền, trong thời gian 02 ngày làm việc (kể từ khi phát hiện vi phạm) có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp, Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường thiết lập hồ sơ đầy đủ theo quy định chuyển phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp tổng hợp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định xử lý vi phạm hành chính, buộc khắc phục hậu quả theo thẩm quyền.

d). Đối với những vi phạm phải tổ chức cưỡng chế, có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện để tổ chức thực hiện cưỡng chế theo quy định.

2. Phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp.

a). Phân công cán bộ phụ trách về đất đai phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường cùng các lực lượng chức năng liên quan trong công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn huyện.

b). Khi nhận được thông tin vi phạm về quản lý và sử dụng đất đai phải cử ngay lãnh đạo phụ trách và công chức phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Đội kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường, các lực lựng chức năng liên quan thiết lập hồ sơ xử lý vi phạm theo quy định và đôn đốc thực hiện xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

c). Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn không ban hành kịp thời các quyết định và không thực hiện các biện pháp kiên quyết xử lý vi phạm để vi phạm tiếp tục tái diễn, Trưởng phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông ngiệp huyện chủ trì phối hợp với Đội kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường, các đơn vị lực lượng chức năng có liên quan tiếp tục lập biên bản hoàn thiện hồ sơ vi phạm tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tập trung giải quyết dứt điểm đồng thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét trách nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn không ban hành kịp thời các quyết định và không có biện pháp xử lý để vi phạm tiếp tục tái diễn.

d). Trong thời hạn 03 ngày làm việc (trường hợp phức tạp thời gian không quá 30 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính) kể từ khi tiếp nhận hồ sơ đề nghị xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp có trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ra quyết định xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

3. Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường.

a). Phối hợp với Phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong công tác kiểm tra hoạt động quản lý và sử dụng đất đai trên địa bàn huyện.

b). Khi phát hiện các hành vi vi phạm về quản lý và sử dụng đất đai Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường thông tin ngay cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ trì phối hợp với phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp, các lực lượng chức năng có liên quan kiểm tra thực tế, thiết lập hồ sơ xử lý và buộc khôi phục lại hiện trạng theo quy định.

Điều 7. Trách nhiệm của Thủ trưởng đơn vị trong kiểm tra phối hợp xử lý vi phạm trật tự đô thị, trật tự công cộng.

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

a). Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về trật tự đô thị, trật tự công cộng theo quy định của pháp luật. Trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức các hoạt động kiểm tra, xử lý các vi phạm về trật tự đô thị, giữ gìn an ninh trật tự công cộng thuộc địa bàn quản lý. Chủ động rà soát, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện sử dụng tạm thời một phần vỉa hè không sử dụng vì mục đích giao thông đường bộ để bố trí để xe đạp, xe máy phải đảm bảo được an ninh trật tự và mỹ quan đô thị.

b). Đối với những trường hợp, vụ việc phức tạp vượt qua khả năng xử lý và thẩm quyền phải báo cáo ngay Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện đồng thời chủ động phối hợp với Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường, Phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp và các đơn vị, phòng ban có liên quan tham mưu đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo, giải quyết. Trong trường hợp phải cưỡng chế, có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện tổ chức cưỡng chế lập lại trật tự công cộng, trật tự đô thị.

c) Trong trường hợp Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường tổ chức kiểm tra, phát hiện và đề nghị phối hợp xử lý vi phạm trật tự đô thị, trật tự công cộng trên địa bàn phải cử ngay các thành phần lực lượng của địa phương tham gia phối hợp đồng thời có trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ, tang vật vi phạm để xử lý theo quy định.

2. Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường.

a). Tổ chức kiểm tra hàng ngày, và phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn theo từng tháng để kiểm tra, duy trì trật tự đô thị, trật tự công cộng trên địa bàn huyện. Chủ động trao đổi thông tin về tình hình trật tự đô thị, trật tự công cộng và đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn xử lý, giải quyết các vi phạm về trật tự đô thị, trật tự công cộng theo thẩm quyền.

b). Dịnh kỳ hoặc đột xuất Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường tổ chức các Tổ tuần tra, kiểm tra cơ động (gồm các lực lượng: Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Công an các xã, thị trấn, Đội an ninh trật tự các xã, thị trấn và các lực lượng chức năng liên quan) tổ chức tuần tra, kiểm tra, nhắc nhở, xử lý các vi phạm về trật tự đô thị, trật tự công cộng trên địa bàn huyện. Đối với các trường hợp cố tình vi phạm trật tự đô thị, trật tự công cộng thông tin ngay cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để cử lực lượng phối hợp kịp thời lập biên bản vi phạm và xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

c). Kịp thời phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các phòng ban có liên quan kiểm tra, xử lý các vi phạm trật tự đô thị, trật tự công công theo đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

3. Phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp

a). Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong lĩnh vực trật tự đô thị, trật tự công cộng theo các quy định của pháp luật và các Thông báo kết luận của Ủy ban nhân dân tỉnh tại các thông báo số: 201/TB-UBND ngày 19/8/2015; Thông báo số 322/TB-UBND ngày 23/12/2015 và Công văn số 8641/UBND-XD1 ngày 30/12/2016 về công tác quy hoạch đô thị, chất lượng đô thị, quản lý trật tự đô thị.

b). Chủ trì tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện bố trí việc sử dụng một phần vỉa hè không sử dụng vì mục đích giao thông đường bộ để bố trí để xe đạp, xe máy đảm bảo an ninh trật tự và mỹ quan đô thị.

c). Phối hợp với Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các đơn vị có liên quan tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giải quyết, xử lý các vi phạm về trật tự đô thị, trật tự công công vượt quá khả năng và thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

4. Công an huyện.

a). Phối hợp với các phòng ban, đơn vị chức năng huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc quản lý, duy trì an ninh trật tự đô thị, trật tự công công trên địa bàn huyện. Đồng thời chỉ đạo lực lượng công an các xã, thị trấn phối hợp trong công tác tuần tra, kiểm soát, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông, trật tự đô thị, trật tự công cộng.

b). Bố trí kịp thời phương tiện, lực lượng hỗ trợ Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường, các phòng ban, đơn vị có liên quan trong hoạt động kiểm tra, xử lý các vi phạm về trật tự đô thị, trật tự công công khi có đề nghị.

CHƯƠNG III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Công tác thông tin, báo cáo

1. Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường xây dựng kế hoạch phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, Phòng Tài nguyên - Môi trường và Nông nghiệp để kiểm tra trong lĩnh vực trật tự xây dựng, trật tự đô thị và trật tự công cộng. Tổng hợp tình hình kết quả kiểm tra, kết quả xử lý vi phạm và báo cáo trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện vào 25 hàng tháng.

2. Phòng Tài nguyên - Môi trường và Nông nghiệp xây dựng kế hoạch phối hợp với Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, để kiểm tra trong lĩnh vực quản lý và sử dụng đất đai. Tổng hợp tình hình kết quả kiểm tra, kết quả xử lý vi phạm và báo cáo trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện vào 25 hàng tháng.

3. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức kiểm tra, xử lý các vi phạm về trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng và công tác quản lý sử dụng đất đai trên địa bàn. Tổng hợp báo cáo công tác kiểm tra, xử lý vi phạm về Phòng Tài nguyên - Môi trường và Nông nghiệp, Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường trước ngày 20 hàng tháng để tổng hợp báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

4. Định kỳ hằng quý, 6 tháng, 01 năm (hoặc đột xuất) Phòng Tài nguyên – Môi trường và Nông nghiệp chủ trì phối hợp với Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường, tổ chức họp giao ban kiểm điểm về công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng và quản lý sử dụng đất đai với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn để tổng hợp, phân tích, đánh giá tình hình, xác định rõ nguyên nhân của những tồn tại và biện pháp khắc phục.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Các phòng ban, đơn vị Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, cán bộ, công chức, viên chức và tổ chức, cá nhân có liên quan đến trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng, quản lý và sử dụng đất đai thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

2. Tập thể, cá nhân có thành tích trong công tác phối hợp kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực trật tự xây dựng, trật tự đô thị, trật tự công cộng, quản lý và sử dụng đất đai được bình xét khen thưởng theo quy định. Tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm quy định tại Quy chế này thì tuy theo tính chất, mức độ sẽ bị xem xét trách nhiệm và xử lý theo quy định.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc cần bổ sung, sửa đổi, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan gửi ý kiến bằng văn bản về Đội Kiểm tra Trật tự Đô thị và Môi trường để tổng hợp báo cáo trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Hoàng Bá Nam